

Bản án số: 106/2025/HS-ST.
Ngày 26-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

Ông Nguyễn Văn Đô

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Tuyết Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Xuân H, sinh năm 1996, tại Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng).

Nơi đăng ký HKTT: Khu phố G, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là khu phố G, phường P, tỉnh Lâm Đồng); Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là khu phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng); Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Xuân H1, sinh năm 1968 và bà: Phạm Thị Hồng H2, sinh năm 1969; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/12/2024, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực số 1 thuộc Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Lâm Đồng.

2. Nguyễn Sơn L, sinh năm 1989, tại Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng).

Nơi cư trú: Khu phố A, phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là khu phố 1 – T, phường P, tỉnh Lâm Đồng); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân Tr (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1960; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 30/9/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 07 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” theo bản án số 184/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2009 (khi phạm tội, L là người đủ 14 tuổi, dưới 16 tuổi).

- Ngày 18/9/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 200/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2013.

- Ngày 27/8/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 168/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2017.

- Ngày 08/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 179/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/2021.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/12/2024, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực số 1 thuộc Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Lâm Đồng.

3. Trần V, sinh năm 1990, tại Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng).

Nơi đăng ký HKTT: Khu phố E, phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là khu phố 5 – T, phường P, tỉnh Lâm Đồng); Chỗ ở hiện nay: Khu phố 5, phường Ph thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là khu phố 5 – Ph, phường P, tỉnh Lâm Đồng); Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần D, sinh năm 1958 và bà: Hoàng Thị Ph, sinh năm 1958; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 28/12/2024, Trịnh Xuân H nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho Trần V rủ V mai qua nhà nghỉ Thu Hương thuộc phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng) để chơi ma túy thì V đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 40 phút ngày 29/12/2024, H tiếp tục nhắn tin qua Zalo rủ V nhưng V nói đang bận công việc. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, V nhắn tin nói H qua nhà nghỉ Thu Hương trước. Lúc này H nhắn tin cho Nguyễn Sơn L cầm theo “tiêm lửa” (là dụng cụ để đốt ma túy đá lên sử dụng) rồi đến nhà chờ H. Khoảng 15 phút sau L đi đến nhà H, trên đường đi, H ghé tiệm tạp hóa mua chai nước khoáng. Sau đó, L chở H đến nhà nghỉ Thu Hương thuê phòng số 03 để sử dụng ma túy. Khi vào phòng, L lấy “tiêm lửa” là 01 bật lửa đã tháo rời phần đầu bật lửa và có gắn ống hút có quán giấy bạc, để trên giường rồi

đi vào nhà vệ sinh, H lấy từ trong túi quần ra 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu, bên trong đầu thổi phồng đã có sẵn ma túy đá do H mang từ nhà theo. Sau đó, H dùng chai nước khoáng vừa mua được kết hợp với nỏ thủy tinh mà H mang theo để làm thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Lúc này, L từ trong nhà vệ sinh đi ra, cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá lên rồi tiêm lửa hút trước rồi tới H hút. H và L sử dụng ma túy đá được khoảng 15 phút thì V đến, thấy H và L đang ngồi trên nệm, bên cạnh có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, trong nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ có sẵn ma túy đá nên V đi vào cùng sử dụng ma túy đá với H và L được khoảng 30 phút thì nghỉ. Do sợ để bộ dụng cụ trên nệm sẽ dễ bị đổ vỡ nên V cầm bộ dụng cụ bên trong nỏ còn một ít ma túy đá cất giấu xuống gầm giường, khi nào cần sử dụng tiếp thì lấy ra sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, Tổ công tác thuộc Công an phường Phú Thủy phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Phan Thiết (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Lâm Đồng) đến kiểm tra tại phòng số 03 nhà nghỉ Thu Hương, thu giữ dưới gầm giường trong phòng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy, phần nắp chai màu trắng, được đục 02 lỗ, một lỗ cắm một ống hút nhựa và một lỗ cắm một ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu, bên trong đầu thổi phồng có chứa chất rắn màu vàng trắng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ các tang vật trên và đưa H, L Vũ về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, H, L và V thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với số ma túy đá của Trịnh Xuân H, H khai mua của 01 người tên Boy (không rõ nhân thân) với giá 200.000 đồng. Sau đó, H đem gói ma túy đá vừa mua được về nhà đổ hết vào nỏ rồi sử dụng một ít, số ma túy còn lại trong nỏ H đem đi cất. Đến trưa ngày 29/12/2024, H mang theo chiếc nỏ có chứa ma túy đá trên đến phòng số 03 nhà nghỉ Thu Hương để cùng sử dụng ma túy với L và V thì bị bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ từ Trịnh Xuân H:

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy, phần nắp chai màu trắng được đục 02 lỗ, một lỗ cắm một ống hút nhựa và một lỗ cắm một ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu, bên trong đầu thổi phồng có chứa chất rắn màu vàng trắng (ký hiệu M khi giám định).

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE XS MAX, bên trong chứa sim số 0981147152, IMEI: 357271094064272.

- Thu giữ của Nguyễn Sơn L:

+ 01 chiếc bật lửa màu đỏ đã bị tháo rời đầu bật lửa và gắn một ống hút có quần giấy bạc.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A25, bên trong chứa sim số 0327773268 và 0389645617, IMEI 1: 357576777787357, IMEI 2: 359795507787358.

- Thu giữ của Trần V: 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO Y36, bên trong chứa sim số 0363377544, IMEI 1: 862603068895711, IMEI 2: 862603068895703.

Tại Bản kết luận giám định số 1697/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1072 gam là Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 ống thủy tinh và 0,0352 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1697 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy, phần nắp chai màu trắng được đục 02 lỗ, một lỗ cắm một ống hút nhựa; 01 bật lửa; 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE XS MAX, bên trong chứa sim số 0981147152; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A25, bên trong chứa sim số 0327773268 và 0389645617; 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO Y36, bên trong chứa sim số 0363377544, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng ra Quyết định chuyển vật chứng đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Lâm Đồng để bảo quản, chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 42/CT-VKS-HS ngày 28/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Trịnh Xuân H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Sơn L về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Trịnh Xuân H, Nguyễn Sơn L, Trần V và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Sơn L phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Trịnh Xuân H từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị xử phạt: Trịnh Xuân H từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo Trịnh Xuân H phải chấp hành.

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Sơn L từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Trần V từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm: 01 ống thủy tinh và 0,0352 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1697 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy, phần nắp chai màu trắng được đục 02 lỗ, một lỗ cắm một ống hút nhựa; 01 bật lửa;

+ Đề nghị tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE XS MAX, bên trong chứa sim số 0981147152; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A25, bên trong chứa sim số 0327773268 và 0389645617; 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO Y36, bên trong chứa sim số 0363377544.

- *Ý kiến của các bị cáo:* Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Trịnh Xuân H, Nguyễn Sơn L, Trần V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại bản cáo trạng, vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 29/12/2024 tại phòng nghỉ số 3, nhà nghỉ Thu Hương thuộc khu phố 8, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận

(nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 29/12/2024; Kết luận giám định số 1697/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

[3] Nên có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 29/12/2024, tại phòng số 03 nhà nghỉ Thu Hương ở số 17/4 đường Đặng Thị Nhu thuộc khu phố 8, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường , tỉnh Lâm Đồng), bị cáo Trịnh Xuân H đã có hành vi chuẩn bị địa điểm, dụng cụ, cung cấp ma túy, bị cáo Nguyễn Sơn L đã có hành vi chuẩn bị dụng cụ đốt ma túy đá (tiêm lửa) để các bị cáo H, L và Trần V cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi trên của các bị cáo Trịnh Xuân H và Nguyễn Sơn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt “*Đối với 02 người trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ngoài ra, khi bắt quả tang Lực lượng Công an còn thu giữ dưới gầm giường tại phòng số 03 nhà nghỉ Thu Hương 0,1072 gam Methamphetamine. Bị cáo Trịnh Xuân H thừa nhận đây là số ma túy còn lại mà bị cáo Trịnh Xuân H mang đến để sử dụng cùng với bị cáo Trần V và bị cáo Nguyễn Sơn L. Sau khi hút ma túy xong, bị cáo Trần V là người chủ động cầm cất số ma túy còn thừa xuống gầm giường để lúc khác sử dụng tiếp thì bị Công an phường P phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố P bắt quả tang. Với định lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang thì hành vi của các bị cáo Trịnh Xuân H và Trần V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay tệ nạn ma túy đang lây lan, gây ra những hậu quả nguy hại trong cộng đồng xã hội. Xét thấy, các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ tác hại nguy hiểm của ma túy đối với người sử dụng và nhận thức được việc tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Trịnh Xuân H và Trần V chưa có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo Nguyễn Sơn L có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,0352 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1697 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Xét thấy đây là vật cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy.

- 01 ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy, phần nắp chai màu trắng được đục 02 lỗ, một lỗ cắm một ống hút nhựa; 01 bật lửa. Xét thấy đây là công cụ sử dụng cho việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE XS MAX, bên trong chứa sim số 0981147152; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A25, bên trong chứa sim số 0327773268 và 0389645617; 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO Y36, bên trong chứa sim số 0363377544. Xét thấy đây là công cụ các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Hiện các vật chứng trên đã chuyển đến Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 10 – Lâm Đồng theo biên bản giao nhận vật chứng số 48 ngày 22/9/2025

[8] Đối với nhà nghỉ Thu Hương do bà Nguyễn Thị làm chủ, để xảy ra hoạt động “Sử dụng trái phép chất ma túy” nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ vi phạm đến Công an phường P để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với đối tượng tên Boy (người đã bán ma túy cho H), do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Xuân H phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Sơn L phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Trần V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Xuân H 01 (Một) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Xuân H 07 (Bảy) năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo Trịnh Xuân H phải chấp hành là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Sơn L 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần V 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm:

- 01 ống thủy tinh được uốn cong, thổi phồng một đầu; 0,0352 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1697 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy, phần nắp chai màu trắng được đục 02 lỗ, một lỗ cắm một ống hút nhựa.

- 01 bật lửa màu đỏ đã bị tháo rời đầu bật lửa và gắn một ống hút có quần giấy bạc.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước vật chứng của vụ án gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE XS MAX màu đen, bên trong chứa sim số 0981147152.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A25 màu xanh xám, bên trong chứa sim số 0327773268 và 0389645617.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO Y36 màu xanh xám, bên trong chứa sim số 0363377544.

Các vật chứng trên hiện đang do Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 10 – Lâm Đồng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 48 ngày 22/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 10 – Lâm Đồng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trịnh Xuân H, Nguyễn Sơn L, Trần V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/9/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 10 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- UBND địa phương nơi các bị cáo thường trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

